
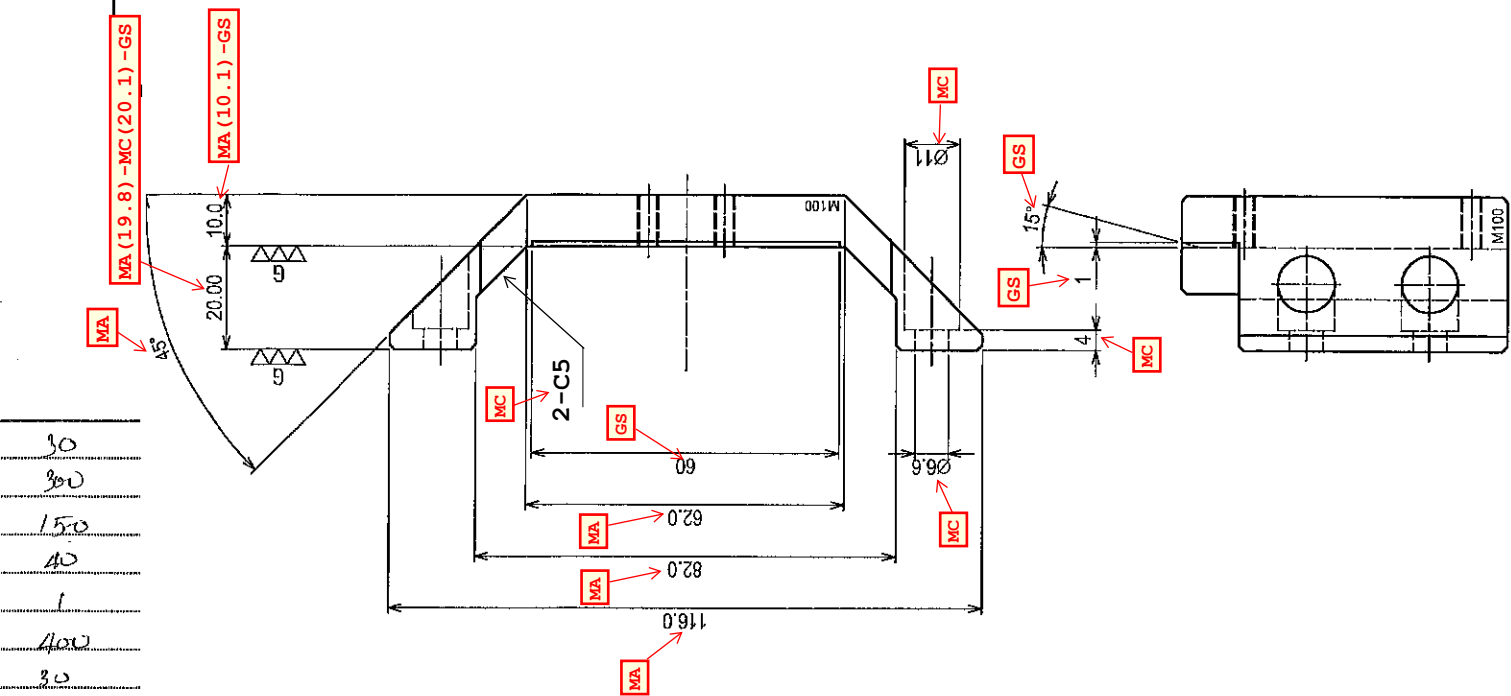


9

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
K.Kamakura	K.Indei	部品図 PART DRAWING	側板 SIDE PLATE
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	側板
HRC 80 ° ~ 62 °		部品図	側板
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SKD11	2017/07/28	1:1	R104384
			

1



SNO: **R104384**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11 T32*73*126	AA:30 MA:90 MC:90 HT:40 GS:60 AF:20 KT